

## PHỤ LỤC I

### Dự kiến số lượng vật nuôi, nhu cầu Vắc xin tiêm phòng bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên huyện, thành phố	Dự ước số lượng vật nuôi (con)				Nhu cầu số lượng vắc xin (liều)									
		Trâu, bò	Lợn	Chó, mèo	Gia cầm	Tổng cộng	Tụ huyết trùng trâu, bò	Lở, ốm long móng trâu, bò	Viêm da nổi cục trâu, bò	Tụ huyết trùng lợn	Dịch tả lợn cổ điển	Dịch tả lợn Châu Phi	Dại chó, mèo	Cúm gia cầm	Nhiệt Thán
1	Thành phố Lai Châu	2.000	16.600	6.230	115.000	141.840	3.400	3.400	1.700	13.200	13.200	9.960	4.980	92.000	0
2	Huyện Tam Đường	7.400	35.000	8.358	254.000	316.550	12.600	12.600	6.300	27.500	27.500	21.000	5.850	203.200	0
3	Huyện Phong Thổ	10.550	37.100	10.525	205.000	286.080	17.900	17.900	8.950	22.600	22.600	22.260	7.370	164.000	2.500
4	Huyện Mường Tè	12.150	31.700	8.952	144.000	242.115	20.650	20.650	10.325	25.000	25.000	19.020	6.270	115.200	0
5	Huyện Sìn Hồ	27.700	59.800	11.850	340.000	515.930	47.100	47.100	23.550	37.000	37.000	35.880	8.300	272.000	8.000
6	Huyện Nậm Nhùn	15.290	16.800	3.723	191.000	250.490	26.000	26.000	13.000	10.000	10.000	10.080	2.610	152.800	0
7	Huyện Tân Uyên	21.220	33.900	6.850	252.000	371.065	36.050	36.050	18.025	27.100	27.100	20.340	4.800	201.600	0
8	Huyện Than Uyên	22.530	40.800	8.330	349.000	470.460	38.300	38.300	19.150	32.600	32.600	24.480	5.830	279.200	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>118.840</b>	<b>271.700</b>	<b>64.818</b>	<b>1.850.000</b>	<b>2.594.530</b>	<b>202.000</b>	<b>202.000</b>	<b>101.000</b>	<b>195.000</b>	<b>195.000</b>	<b>163.020</b>	<b>46.010</b>	<b>1.480.000</b>	<b>10.500</b>

#### Ghi chú:

- Số lượng Vắc xin trâu bò: 85% tổng đàn (trong đó đã bao gồm 5% hao hụt).
- Số lượng Vắc xin THT, DTL lợn: Do đối tượng tiêm là lợn tại trang trại, cơ sở nuôi tập trung, lợn nái, đực giống tại hộ chăn nuôi nhỏ lẻ. Do đó các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè và Thành phố Lai Châu, ước tính 40%; các huyện khác nuôi nhỏ lẻ không có trang trại, ước tính 30%.
- Số lượng Vắc xin DTLCP: Đối tượng tiêm là đàn lợn tại trang trại, cơ sở nuôi tập trung, các hộ chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, ước tính 30% tổng đàn.
- Số lượng Vắc xin Gia cầm: Tiêm tại những vùng nguy cơ cao, khu trung tâm các xã, phường, thị trấn, ước tính 40% tổng đàn.
- Số lượng Vắc xin Dại: Thành phố 80% tổng đàn, các huyện khác 70% tổng đàn.
- Số lượng Vắc xin Nhiệt thán: Tiêm cho gia súc tại vùng có ổ dịch cũ, vùng bị dịch uy hiếp và địa bàn có nguy cơ cao.

**PHỤ LỤC II****Địa điểm thực hiện Quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Lai Châu)*

<b>STT</b>	<b>Huyện, thành phố</b>	<b>Số xã, phường, thị trấn thu</b>	<b>Số điểm thu mẫu</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Tổng</b>	<b>12</b>	<b>15</b>	
<b>I</b>	<b>Nuôi cá lồng</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
1	Huyện Than Uyên	2	2	
-	Xã Mường Kim	1	1	
-	Xã Pha Mu	1	1	
2	Huyện Tân Uyên	1	1	
-	Xã Tà Mít	1	1	
3	Huyện Sìn Hồ	1	1	
-	Xã Nậm Mạ	1	1	
4	Huyện Nậm Nhùn	1	1	
-	Xã Mường Mô	1	1	
<b>II</b>	<b>Nuôi cá ao</b>	<b>3</b>	<b>5</b>	
1	Huyện Tam Đường	1	2	
-	Xã Bản Giang	1	2	
2	Thành phố	2	3	
-	Phường Đông Phong	1	1	
-	Xã San Thàng	1	2	
<b>III</b>	<b>Nuôi cá nước lạnh</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	
1	Huyện Tam Đường	2	3	
-	Xã Sơn Bình	1	2	
-	Xã Hồ Thầu	1	1	
2	Huyện Phong Thổ	1	1	
-	Xã Sin Súi Hồ	1	1	
3	Tân Uyên	1	1	
-	Xã Mường Khoa	1	1	